TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM NÔNG
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 06/2022/DS-ST
Ngày: 28 – 3 - 2022.
V/v Tranh chấp hợp đồng vay

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Nguyễn Kim Doãn

- *Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông Võ Công Khanh

2. Ông Võ Hùng Em

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Nguyễn Văn Đục – Thư ký Toà án Nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

Vào ngày 28 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 07/2022/TLST- DS ngày 05 tháng 01 năm 2022 về việc " *Tranh chấp hợp đồng vay*". Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2022/QĐXXST-DS, ngày 04 tháng 3 năm 2022; Theo Quyết định hoãn phiên tòa số: 09/QĐST-DS ngày 15/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tam Nông. Giữa:

1. *Nguyên đơn*: Ngân hàng C.

Địa chỉ: Số , L, H, H, Hà Nội

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Quyết T. Chức vụ: Tổng Giám đốc Ngân hàng c.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Quốc B. Chức vụ: Giám đốc PGD Ngân hàng c.

(Theo Quyết định số 7300/QĐ-NHCS ngày 19/9/2019, về việc ủy quyền tham gia tố tụng và thi hành án).

Địa chỉ: khóm Z, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

2. *Bị đơn*: Nguyễn Thị H, sinh năm 1976

Hộ khẩu thường trú: ấp U, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Chỗ ở hiện nay: ấp V, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Lê Văn T, sinh năm 1965.

Hộ khẩu thường trú: ấp U, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Chỗ ở hiện nay: ấp V, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Quốc B vắng mặt tại phiên tòa có lý do (có đơn xin vắng mặt). Bị đơn bà Nguyễn Thị H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Văn T vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng c ông Nguyễn Quốc B trình bày:

Vào ngày 17/9/2019 bà Nguyễn Thị H có vay tại Phòng giao dịch Ngân hàng c theo chương trình cho vay hộ mới thoát nghèo số tiền gốc là 23.000.000 đồng, lãi phải trả tính đến ngày 05/11/2021 là 4.049.939 đồng, đến nay đã hết hạn thanh toán mà bà H không thanh toán cho Phòng giao dịch Ngân hàng c. Hôm nay Phòng giao dịch Ngân hàng c yêu cầu bà Nguyễn Thị H và ông Lê Văn T liên đới trả tổng số tiền gốc là 23.000.000 đồng và lãi tính đến ngày 28/3/2022 là 4.745.517 đồng. Tổng cộng gốc và lãi là 27.745.517 đồng và yêu cầu bà H ông T phải chịu lãi phát sinh cho đến ngày tất toán cho Ngân hàng c - Phòng giao dịch Ngân hàng c, ngoài ra không yêu cầu gì khác.

Bị đơn bà Nguyễn Thị H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Văn T đã nhận đầy đủ các thủ tục mà Tòa án đã tống đạt như: Thông báo thụ lý số: 07/TB-TLVA ngày 05/01/2022; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải số 08/TB-TA ngày 18/01/2022; Thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ số 08/TB-TA ngày 18/02/2022; Thông báo số 01/TB-TA ngày 18/02/2022; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải số 04/TB-TA ngày 18/02/2022; Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ số 36/TB-TA ngày 10/8/2022; Thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải số 07/TB-TA ngày 18/02/2012; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/QĐXXST-HNGĐ ngày 04/3/2022 và quyết định hoãn phiên tòa số: 09/2022/QĐST-DS ngày 15/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tam Nông nhưng bà Nguyễn Thị H và ông Lê Văn T không trình bày ý kiến của mình và cũng không đến Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. Về tố tụng:

- *Về thẩm quyền*: Bị đơn bà Nguyễn Thị H và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Lê Văn T cùng địa chỉ tại ấp U, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp nên thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân huyện Tam Nông theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- *Về quan hệ pháp luật*: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Ngân hàng c khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị H và ông Lê Văn T cùng có trách nhiệm trả tiền vay gốc và lãi là 27.745.517đồng nên xác định quan hệ pháp luật "Tranh chấp hợp đồng vay" được quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- *Về xét xử vắng mặt*: Đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng c ông Nguyễn Quốc B vắng mặt tại phiên tòa có lý do (có đơn xin vắng mặt). Bị đơn bà Nguyễn Thị H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Văn T vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do nên Tòa án tiến hành xét xử vụ án là phù hợp với Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. *Về nội dung*:

Xét hợp đồng vay giữa Ngân hàng c - Phòng giao dịch ngân hàng c với bà Nguyễn Thị H và ông Lê Văn T hai bên có làm hợp đồng và ký vào khế ước vay tiền, hai bên hoàn toàn tự nguyện, đủ năng lực hành vi dân sự, không trái với đạo đức xã hội, hợp đồng trên là hợp pháp và được pháp luật bảo vệ .

Xét yêu cầu của Ngân hàng c yêu cầu bà Nguyễn Thị H và ông Lê Văn T cùng có trách nhiệm trả số tiền tiền vay gốc và lãi là 27.745.517 đồng và yêu cầu bà H, ông T còn phải chịu lãi phát sinh cho đến ngày tất toán cho Ngân hàng c - Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Tam Nông là có căn cứ chấp nhận. Bởi vì, xuất phát từ số tiền vay ngày 17/9/2019 Ngân hàng có cho bà H, ông T vay số tiền gốc 23.000.000 đồng, hai bên thỏa thuận lãi suất như hai trong hợp đồng, tính đến ngày 28/3/2022 tiền lãi là 4.745.517 đồng và yêu cầu bà H, ông T còn phải chịu lãi phát sinh cho đến ngày tất toán cho Ngân hàng c -Phòng giao dịch Ngân hàng c.

Tại phiên tòa hôm nay bà H và ông T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng ông bà cố tình vắng mặt không tham dự phiên tòa để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình nên Hội đồng xét xử căn cứ vào những chứng cứ trong hồ sơ đã thu thập được để xét xử theo quy định.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của Ngân hàng c được chấp nhận nên bà H và ông T phải nộp án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 147 và Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Điều 463, 465; 466 và Điều 468 của Bộ luật dân sự;

Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử :

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng c đối với bà Nguyễn Thị H và ông Lê Văn T.

2. Bà Nguyễn Thị H và ông Lê Văn T có trách nhiệm liên đới trả số tiền vay gốc và lãi 27.745.517 đồng cho Ngân hàng c. Bà Nguyễn Thị H và ông Lê Văn T còn phải chịu lãi phát sinh cho đến ngày tất toán cho Ngân hàng c.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Diều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợ pháp luật có quy định khác.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Nguyễn Thị H và ông Lê Văn T liên đới nộp số tiền 1.387.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Báo cho đương sự vắng mặt được biết, có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết theo quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án được Thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Chi cục THA DS huyện;
- Đương sự;
- Lưu HS DS.

(đã ký)

Nguyễn Kim Doãn